

# PRETEST Y6 - TIẾP CẬN TRẺ CÓ HC MÀNG NÃO - 11/11/2021

...

Điểm: 100%

## 1. HỌ VÀ TÊN

## 2. NHÓM? TỔ?

## 3. BỆNH VIỆN NÀO?

## 4. Câu hỏi: Kết quả dịch não tủy nào sau đây gợi ý nhiều khả năng bệnh nhân viêm màng não do lao?



a. Tế bào BC 2200 tb/mm<sup>3</sup> (Neu 95%), Protein 2,9 g/L, glucose 2,8 mmol/L, lactate 6,2 mmol/L



b. Tế bào BC 98 tb/mm<sup>3</sup> (Neu 95%), Protein 6,9 g/L, glucose 0,8 mmol/L, lactate

4,2 mmol/L

- ☐ c. Tế bào BC 200 tb/mm<sup>3</sup> (Neu 95%), Protein 0,9 g/L, glucose 4,9 mmol/L, lactate 1,2 mmol/L
- ☐ d. Tế bào BC 10 tb/mm<sup>3</sup> (Neu 95%), Protein 0,9 g/L, glucose 5,8 mmol/L, lactate 1,2 mmol/L

5. Câu hỏi: Bệnh nhân nữ 2 tháng tuổi, nhập viện vì sốt cao liên tục ngày 2, bú kém. Khám: em tỉnh, đờ, mạch đều rõ 140 lần/phút, tim đều rõ 140 lần/phút, phổi không rale, bụng mềm, thóp phẳng. Chưa ghi nhận bất thường khác.

- ☐ a. Công thức máu, CRP, cấy đàm NTA
- ☐ b. Công thức máu, CRP, tổng phân tích nước tiểu, cấy đàm NTA
- ☒ c. Công thức máu, CRP, tổng phân tích nước tiểu, chọc dò thất lưng bên sơ sinh không làm TPTNT trước
- ☐ d. Công thức máu, CRP, cấy đàm NTA, siêu âm thóp

6. Câu hỏi: Nguyên tắc điều trị nào sau đây là đúng với viêm màng não vi khuẩn?

- ☐ a. Kháng sinh nên được điều trị ngay sau khi có kết quả chọc dò thất lưng
- ☒ b. Thuốc phải đạt đến nồng độ diệt khuẩn cần thiết trong dịch não tủy
- ☐ c. Thuốc thích hợp theo giai đoạn bệnh
- ☐ d. Chọn kháng sinh kiềm khuẩn

7. Câu hỏi: Lựa chọn kháng sinh ban đầu cho trẻ trên 3 tháng tuổi bị viêm màng não vi khuẩn như thế nào?

- ☐ a. Meropenem + Vancomycin
- ☐ b. Cefotaxime + Oxacillin
- ☐ c. Ceftriaxone + Linezolid
- ☒ d. Ceftriaxone + Vancomycin

## 8. Câu hỏi: Viêm màng não mạn tính là gì?

- ☐ a. Là tình trạng viêm màng não tái đi tái lại  $\geq 4$  lần
- ☒ b. Là tình trạng viêm màng não không cải thiện kéo dài  $\geq 4$  tuần ✓
- ☐ c. Là tình trạng viêm màng não tái đi tái lại  $\geq 4$  tuần
- ☐ d. Là tình trạng viêm màng não không cải thiện kéo dài  $\geq 2$  tuần

## 9. Câu hỏi: Tình huống nào sau đây có chỉ định chụp CT não trước chọc dò thất lưng?

- ☐ a. Liệt dây VI
- ☐ b. Bệnh nhân động kinh đang điều trị
- ☒ c. Bệnh nhi suy giảm miễn dịch nặng ✓
- ☐ d. Chọc dò thất lưng thất bại **chống chỉ định chứ k phải thất bại**

**10. Câu hỏi:** Trong viêm màng não vi khuẩn, khi nào cần **đổi kháng sinh?**

- ☐ a. Bệnh nhân còn sốt sau **24 giờ** điều trị
- ☐ b. Lâm sàng **cải thiện** nhưng kháng sinh đồ kháng với kháng sinh đang dùng
- ☒ c. Bệnh nhân xuất hiện biến chứng ✓
- ☐ d. Dịch não tủy **chưa về bình thường** sau 48 giờ

11. Câu hỏi: Bệnh nhân nữ **2 tháng tuổi**, nhập viện vì **sốt cao liên tục ngày 2**, bú kém. Khám: em tỉnh, đủ, mạch đều rõ 140 lần/phút, tim đều rõ 140 lần/phút, phổi không rale, bụng mềm, thóp phẳng. Chưa ghi nhận bất thường khác. CTM: **WBC 24 K/mm<sup>3</sup>**, Neu 68%, Lym 30%, Hb 13 g/dL, Hct 36%, **PLT 128 K/mm<sup>3</sup>**, **CRP 122 mg/L**. Dịch não tủy: hơi mờ, **BC: 1100 tb/mm<sup>3</sup>** (neu 90%), protein **3,4 g/L**, Glucose **1 mmol/L**, lactate **6,7 mmol/L**. Lựa chọn kháng sinh ban đầu trên bệnh nhân này như thế nào?

- ☐ a. Ceftriaxone + gentamycin

- ☐ b. Cefotaxime + ampicilin
- ☐ c. Ceftriaxone + vancomycin
- ☒ d. Cefotaxime + gentamycin + ampicillin ✓

12. Câu hỏi: Bệnh nhân nữ 5 tuổi, được chọc dò thắt lưng vì nghi ngờ viêm màng não vi khuẩn, kết quả nhuộm Gram dịch não tủy ra song cầu Gram dương, tác nhân nào nghĩ đến gây viêm màng não trong trường hợp này?

- ☐ a. Não mô cầu
- ☒ b. Phế cầu ✓
- ☐ c. HiB
- ☐ d. S.aureus

13. Câu hỏi: Lựa chọn kháng sinh thay thế trong viêm màng não vi khuẩn dựa vào yếu tố nào?

- ☒ a. Kết quả cấy máu khi vi sinh dịch não tủy âm tính ✓
- ☐ b. Kết quả sinh hoá dịch não tủy
- ☐ c. CRP
- ☐ d. Diễn tiến bạch cầu máu

14. Câu hỏi: Nguyên tắc lựa chọn kháng sinh ban đầu khi chưa có kết quả vi sinh trong viêm màng não nghĩ do vi khuẩn dựa vào những yếu tố nào?

- ☐ a. Số ngày bệnh, độ tuổi, cơ địa
- ☒ b. Cơ địa, độ tuổi, dịch tễ ✓
- ☐ c. Số ngày bệnh, cơ địa, dịch tễ
- ☐ d. Độ tuổi, cơ địa, kháng sinh dùng trước đó

15. Câu hỏi: Câu nào sau đây mô tả đúng về các dấu màng não?

- ☒ a. Dấu Brudzinski hiện diện khi bệnh nhân ở tư thế nằm ngửa, chi dưới bệnh nhân sẽ gập lại khi gập cổ bệnh nhân thụ động ✓
- ☐ b. Dấu Kernig hiện diện khi bệnh nhân ở tư thế nằm ngửa, chi dưới bệnh nhân sẽ gập lại khi gập cổ bệnh nhân thụ động
- ☐ c. Dấu cổ gượng hiện diện khi bệnh nhân bị đau đầu vùng chẩm sau khi bị gập cổ
- ☐ d. Dấu Kernig hiện diện khi bệnh nhân bị đau đầu vùng chẩm sau khi bị gập cổ

16. Câu hỏi: Thời gian điều trị viêm màng não do vi khuẩn không biến chứng theo tác nhân như thế nào là đúng?

- ☐ a. Phế cầu 5-7 ngày
- ☐ b. Não mô cầu 14-21 ngày
- ☒ c. HiB 7-10 ngày ✓
- ☐ d. Vi khuẩn Gram âm ít nhất 2 tuần

17. Câu hỏi: Điều nào sau đây KHÔNG phải là chống chỉ định tuyệt đối của chọc dò thắt lưng?

- ☐ a. Thoát vị não
- ☐ b. Rối loạn đông máu nặng
- ☒ c. Hemophilia ✓
- ☐ d. Suy hô hấp đang diễn tiến

18. Câu hỏi: Bệnh nhân nam, 9 tuổi, nhập viện vì đau đầu vùng thái dương kiểu tăng áp lực nội sọ ngày 2 kèm sốt 39°C và nôn. Khám: tỉnh, mạch 110 lần/phút, HA: 120/70 mmHg, nhịp thở 28 lần/phút, cổ gượng. Chưa ghi nhận bất thường khác. CTM: WBC 11 K/mm<sup>3</sup>, Neu 45%, Lym 50%, Hb 14 g/dL, PLT 250 K/mm<sup>3</sup>. CRP 20 mg/L. DNT: trong, BC 250 tb/mm<sup>3</sup> (neu 40%), protein 0,8 g/L, Glucose 4,4 mmol/L, lactate 1,2 mmol/L. sau chọc dò em giảm đau đầu, tươi tỉnh hơn. Chẩn đoán có khả năng nhiều nhất trên bệnh nhân này là gì?

- ☐ a. Viêm màng não vi khuẩn
- ☒ b. Viêm màng não siêu vi ✓

- ☐ c. Viêm màng não lao
- ☐ d. Viêm màng não nấm

19. Câu hỏi: Tác nhân gây viêm màng não thường gặp ở trẻ em lứa tuổi **trên 3** tháng là gì?

- ☐ a. Streptococcus pneumonia, Neisseria gonorrhoeae, HiB  
loại lậu cầu
- ☐ b. Streptococcus pneumonia, Neisseria gonorrhoeae, Streptococcus nhóm B  
loại GBS
- ☐ c. Streptococcus nhóm B, Neisseria gonorrhoeae, HiB
- ☒ d. Neisseria meningitidis, HiB, Streptococcus pneumonia ✓

20. Câu hỏi: Phát biểu nào sau đây là đúng ở bệnh nhân nghi ngờ viêm màng não vi khuẩn?

- ☒ a. Luôn nên cấy máu trước liều kháng sinh đầu tiên ✓
- ☐ b. Cấy quả cấy máu trước kháng sinh dương tính trong 20-50% các trường hợp
- ☐ c. Chỉ nên thực hiện cấy máu sau khi kết quả cấy dịch não tủy âm tính
- ☐ d. Chỉ nên thực hiện cấy máu sau khi kết quả nhuộm Gram dịch não tủy âm tính

21. Câu hỏi: Viêm màng não là gì?

- ☐ a. Tình trạng viêm màng cứng và màng mềm và khoang dưới màng cứng
- ☐ b. Tình trạng viêm màng nhện và tủy sống và khoang dưới màng nuôi
- ☒ c. Tình trạng viêm màng nhện, màng nuôi và khoang dưới nhện ✓
- ☐ d. Tình trạng viêm màng nhện, màng nuôi và khoang dưới màng cứng

22. Câu hỏi: Việc đánh giá sự **nhạy cảm kháng sinh** dựa vào điều gì?

- ☐ a. Độ nặng của bệnh lúc chẩn đoán
- ☒ b. Thay đổi về dịch não tủy  **nên ms xn lại dịch não tủy mỗi 48h** ✓

- ☐ c. Diễn tiến của sốt
- ☐ d. Biến chứng lúc nhập viện

23. Câu hỏi: Kết quả sinh hoá dịch não tủy nào sau đây gợi ý nhiều khả năng bệnh nhân viêm màng não vi khuẩn?

- ☐ a. Protein 0,9 g/L, glucose 4,8 mmol/L, lactate 2,2 mmol/L
- ☒ b. Protein 3,9 g/L, glucose 1,8 mmol/L, lactate 5,2 mmol/L
- ☐ c. Protein 0,7 g/L, glucose 5,6 mmol/L, lactate 1,1 mmol/L
- ☐ d. Protein 0,3 g/L, glucose 6,8 mmol/L, lactate 1,2 mmol/L



[Quay lại trang cảm ơn](#)

Nội dung này được tạo bởi chủ sở hữu của biểu mẫu. Dữ liệu bạn gửi sẽ được gửi đến chủ sở hữu biểu mẫu. Microsoft không chịu trách nhiệm về quyền riêng tư hoặc thực tiễn bảo mật của khách hàng, bao gồm cả các biện pháp bảo mật của chủ sở hữu biểu mẫu này. Không bao giờ đưa ra mật khẩu của bạn.

Hoạt động trên nền tảng Microsoft Forms | [Quyền riêng tư và cookie](#) | [Điều khoản sử dụng](#)